

Số: /QĐ-VP

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục 14 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai; khoa học và công nghệ; nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang

CHÁNH VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ, nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ủy quyền cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 14 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai; khoa học và công nghệ; nông nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang. Cụ thể:

1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 08 thủ tục.
2. Thủ tục hành chính cấp huyện: 01 thủ tục.
3. Thủ tục hành chính cấp xã: 05 thủ tục.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

a) Cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định này.**

b) Điều chỉnh tên cơ quan, đơn vị mới (sau khi sắp xếp, sáp nhập) trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cho phù hợp với các quy định hiện hành.

c) Thực hiện các nhiệm vụ về tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

b) Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính (nếu có).

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Công khai trên Trang thông tin điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP. **Thời gian hoàn thành trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định này.**

b) Điều chỉnh tên cơ quan, đơn vị mới (sau khi sắp xếp, sáp nhập) trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn cho phù hợp với quy định hiện hành. Thực hiện các nhiệm vụ về tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trực thuộc thực hiện công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với danh mục và nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thực hiện các nhiệm vụ về tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC); (báo cáo)
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh; (đăng tải)
- Phòng KT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THCBKS^{Nhung}.

Q. CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Xuân Nho

PHỤ LỤC

**DANH MỤC 14 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI; KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ; NÔNG NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng 5 năm 2025
của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (08 THỦ TỤC)				
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (04 THỦ TỤC)				
1	1.008408	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường), địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không quy định	Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai
2	1.008409	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ			
3	1.008410	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ			
4	1.013644	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh			- Luật Đê điều ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
II LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (02 THỦ TỤC)					
1	1.009478	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường), địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	150.000 đồng	(1) Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007 (2) Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006. (3) Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật. (4) Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. (5) Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa. (6) Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					(7) Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. (8) Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy
2	1.011647	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường), địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không quy định	(1) Luật Công nghệ cao ngày 13/11/2008. (2) Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
III	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (02 THỦ TỤC)				
1	1.003618	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường), địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không quy định	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông
2	1.003371	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao			Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận Doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (01 THỦ TỤC)				
1	1.003605	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp huyện)	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không quy định	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 THỦ TỤC)				
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (04 THỦ TỤC)				
1	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.
3	2.002163	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu		Không quy định	Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh
4	2.002162	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh			
II	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (01 THỦ TỤC)				
1	1.003596	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. 2. Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	Không quy định	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông